

Số: /BC-TCKH

Thanh Miện, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán 6 tháng đầu năm 2023

Phòng Tài chính-Kế hoạch huyện báo cáo công khai kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách hai cấp 6 tháng đầu năm 2023, cụ thể như sau:

I-KẾT QUẢ THU, CHI NGÂN SÁCH HAI CẤP 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH

1.1. Thu ngân sách Nhà nước

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TỈNH GIAO NĂM 2023	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2023	ƯỚC THU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023	ĐẠT TỶ LỆ (%)		
					SO VỚI TỈNH GIAO	SO VỚI HUYỆN GIAO	SO VỚI CÙNG KỶ NĂM 2022
	TỔNG THU	315.260	315.260	57.859	18,4	18,4	22,2
	TỔNG THU NSNN TRỪ TIỀN ĐẤT	65.260	65.260	45.540	69,8	69,8	97,8
1	Thu khu vực DNNN	500	500	260	52,0	52,0	69,8
2	Thu ngoài quốc doanh	22.000	22.000	16.300	74,1	74,1	113,8
	- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.300	2.300	2.300	100,0	100,0	
	- Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)	19.700	19.700	13.820	70,2	70,2	
	- Thu khác			180			
3	Lệ phí trước bạ	20.500	20.500	10.250	50,0	50,0	68,8
	- Trước bạ nhà đất	1.200	1.200	200	16,7	16,7	
	- Trước bạ tài sản	19.300	19.300	10.050	52,1	52,1	
4	Thuế sử dụng đất phi NN	960	960	1.400	145,8	145,8	
5	Thuế bảo vệ môi trường	50	50	180			
6	Thu phí và Lệ phí	2.200	2.200	1.200	54,5	54,5	
	- Phí, Lệ phí thông thường	1.380	1.380	389	28,2	28,2	
	- Lệ phí môn bài	820	820	811	98,9	98,9	
7	Thuế Thu nhập cá nhân	6.350	6.350	4.250	66,9	66,9	67,7
8	Thu tiền sử dụng đất	250.000	250.000	12.319	4,9	4,9	5,7
	- Thu tiền đất dự án KDC	50.000	50.000		0,0	0,0	
	- Thu tiền đấu giá QSD đất, chuyên mục đích sử dụng đất	200.000	200.000	12.315,5	6,2	6,2	
	- Thu tiền đấu đôi dư			0	3,6		
9	Thu tiền thuê đất	800	800	300	37,5	37,5	
10	Thu khác NS (phạt, tịch thu, khác)	10.000	10.000	5.000	50,0	50,0	83,0
11	Thu tại xã (HLCs; quỹ đất công)	1.900	1.900	6.400	336,8	336,8	278,7

1.2. Thu ngân sách xã

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN TÍNH GIAO NĂM 2023	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2023	ƯỚC THU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023	ĐẠT TỶ LỆ (%)	
					SO VỚI TỈNH GIAO	SO VỚI HUYỆN GIAO
	TỔNG THU (A+B)	40.290	40.290	16.039	39,8	39,8
A	CÁC KHOẢN THU CÂN ĐỐI CHI TX	10.290	10.290	13.281	129,1	129,1
I	CÁC KHOẢN THU DO XÃ, TT THU	1.900	1.900	6.400	336,8	336,8
1	Thu từ quỹ đất công ích và HLCS	1.900	1.900	6.400	336,8	336,8
II	THU PHÂN CHIA THEO TỶ LỆ %	8.390	8.390	6.881	82,0	82,0
1	Phí - Lệ phí thông thường (100%)	650	650	230	35,4	35,4
2	Thuế đất phi nông nghiệp (100%)	920	920	137,0	14,9	14,9
3	Lệ phí môn bài hộ KD (100%)	350	350	320	91,4	91,4
4	Thuế TNCN (xã 80%, TT 50%)	1.450	1.450	1.493	103,0	103,0
5	Thuế GTGT (xã 80%, TT50%)	2.770	2.770	2.701	97,5	97,5
6	Lệ phí trước bạ nhà đất (100%)	1.200	1.200	250	20,8	20,8
7	Thu khác ngân sách	1.050	1.050	1.750	166,7	166,7
B	TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT	30.000	30.000	2.758	9,2	9,2
1	Thu tiền SD đất (15%)	30.000	30.000	2.754,4	9,2	9,2
2	Thu tiền đất dôi dư			3,6		

2. NHIỆM VỤ CHI NGÂN SÁCH

2.1. Chi ngân sách huyện

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU CHI	DỰ TOÁN GIAO NĂM 2023	ƯỚC CHI 6 THÁNG NĂM 2023	TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
	TỔNG CỘNG	541.948	251.193	46,4	
A	CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN	158.890	60.867	38,3	
I	Từ nguồn vốn KH đầu tư công năm 2023	158.890	5.617	3,5	
1	Nguồn vốn đầu tư XDCB tập trung	18.890	5.617	29,7	
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	140.000		-	
II	Từ các nguồn vốn khác	-	55.250		
1	Nguồn tiết kiệm chi NSH chi đầu tư		8.332		
2	Nguồn chuyển nguồn năm 2022 sang		46.918		
B	CHI THƯỜNG XUYÊN	372.219	188.450	50,6	
I	Sự nghiệp kiến thiết Kinh tế	20.725	5.984	28,9	
1	Sự nghiệp Giao thông	2.080	736	35,4	
2	Sự nghiệp Nông nghiệp và PCLB	6.513	4.144	63,6	
	- Sự nghiệp Nông nghiệp	4.730	2.756	58,3	
	- Phòng chống lụt bão	190	61	32,1	
	- Làm thủy lợi Đông Xuân 2022-2023	1.120	1.115	99,6	

TT	CHỈ TIÊU CHI	DỰ TOÁN GIAO NĂM 2023	ƯỚC CHI 6 THÁNG NĂM 2023	TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
	- Kinh phí Đề án cấy máy	321	126	39,2	
	- Hỗ trợ sản phẩm DV công ích thủy lợi, DT ngoài lưu vực do địa phương thực hiện	152	86	56,3	
3	SN Kinh tế, Kiến thiết thị chính, Môi trường	12.132	1.105	9,1	
	- Sự nghiệp Môi trường	258	50	19,4	
	- Sự nghiệp Kiến thiết thị chính	1.089	381	35,0	
	- Chi phí đầu giá QSD đất	700	674	96,2	
	- Chi phí quy hoạch, đo đạc, kế hoạch sd đất	86	-	-	
	- Sự nghiệp Kinh tế khác	10.000	-	-	
II	Sự nghiệp Văn - Xã	304.754	159.806	52,4	
1	Sự nghiệp Giáo dục	243.301	129.120	53,1	
2	Sự nghiệp Đào tạo	2.148	915	42,6	
3	Sự nghiệp văn hóa, TDTT	2.169	1.185	54,6	
	- Sự nghiệp văn hoá	1.089	605	55,6	
	- Sự nghiệp TDTT	1.080	580	53,7	
4	Sự nghiệp phát thanh	1.402	707	50,4	
5	Chi đảm bảo xã hội	55.382	27.879	50,3	
6	Sự nghiệp y tế	352		-	
III	Chi quản lý hành chính	31.493	18.412	58,5	
1	Quản lý Nhà nước và HĐND	16.600	9.795	59,0	
2	Kinh phí Đảng	9.168	5.600	61,1	
3	Đoàn thể và các Hội	5.725	3.017	52,7	
IV	Chi khác ngân sách	7.072	4.084	57,7	
1	Chi An ninh	2.352	1.320	56,1	
2	Chi Quốc phòng	4.438	2.604	58,7	
3	Chi khác	282	160	56,7	
V	Khen thưởng các ngành	1.360	164	12,1	
VI	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	6.815		-	
C	CHI DỰ PHÒNG	10.839	1.876	17,3	

2.2. Chi ngân sách xã

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN HUYỆN GIAO NĂM 2023	ƯỚC CHI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023	TỶ LỆ % SO VỚI DỰ TOÁN	GHI CHÚ
	TỔNG CHI (I+II+III)	116.753	58.705	50,3	
I	CHI ĐẦU TƯ XDCB	30.000	15.640	52,1	
II	CHI THƯỜNG XUYÊN	84.418	42.690	50,6	

1	Sự nghiệp kinh tế	1.471	840	57,1
	- Sự nghiệp giao thông	429	271	63,2
	- Sự nghiệp nông, lâm - thủy lợi	487	307	63,0
	- Sự nghiệp thị chính - Môi trường	555	262	47,2
2	Sự nghiệp giáo dục	353	187	52,9
3	Sự nghiệp VH-TT-TDTT	1.144	670	58,6
4	Sự nghiệp y tế	353	105	29,7
5	Sự nghiệp truyền thanh	513	305	59,4
6	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	6.224	3.251	52,2
7	Chi quản lý hành chính	68.766	32.575	47,4
	- Quản lý nhà nước	52.077	21.932	42,1
	- Kinh phí Đảng	9.333	5.454	58,4
	- Đoàn thể và các Hội	7.355	5.189	70,5
8	Hỗ trợ an ninh	1.836	1.400	76,2
9	Quốc phòng địa phương	3.615	3.276	90,6
10	Chi khác	142	81	57,0
III	DỰ PHÒNG NGÂN SÁCH	2.335	375	16,1

II-ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 là 57 tỷ 859 triệu đồng, đạt 18,4% kế hoạch Tỉnh và Huyện giao, bằng 22,2% so với cùng kỳ năm 2022 (tổng thu NSNN loại trừ chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất là 45 tỷ 540 triệu đồng, ước đạt 69,8% so với kế hoạch, bằng 97,8% so với cùng kỳ năm 2022). Những chỉ tiêu có số thu đạt tỷ lệ tương đối cao so với kế hoạch đó là: Thu ngoài quốc doanh đạt 74,1%; Thuế thu nhập cá nhân đạt 66,9%. Các chỉ tiêu có số thu cao hơn so với cùng kỳ năm 2022 gồm: Thu ngoài quốc doanh tăng 13,8%; thu cố định tại xã (hoa lợi công sản, quỹ đất công) tăng 178,7%. Chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 chỉ đạt 4,93% kế hoạch, bằng 5,74% so với cùng kỳ năm 2022 (*chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo*);

Tổng thu ngân sách xã (không bao gồm thu bổ sung cân đối) 6 tháng đầu năm 2023 là 16 tỷ 039 triệu đồng, đạt 39,8% so với kế hoạch giao (tổng thu loại trừ chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất là 13 tỷ 281 triệu đồng, đạt 129,1% kế hoạch). Chỉ tiêu thu cân đối chi thường xuyên đảm bảo kế hoạch năm 2023. Chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 là 2 tỷ 758 triệu đồng, chỉ đạt 9,2% kế hoạch năm 2023.

Bên cạnh các chỉ tiêu thu NSNN đã đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra trong 6 tháng đầu năm 2023, tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 cũng còn một số chỉ tiêu có số thu còn thấp, đặc biệt là chỉ tiêu thu tiền sử dụng đất.

2. Chi ngân sách

2.1. Chi ngân sách huyện

Tổng chi ngân sách huyện 6 tháng đầu năm 2023 ước bằng 46,4% so với dự toán huyện giao; trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản bằng 38,3%; chi thường xuyên bằng 50,6%; chi dự phòng bằng 17,3% so với dự toán.

- Chi đầu tư XDCCB ngân sách huyện bằng 38,3% dự toán, trong đó: chi từ nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 bằng 3,5%; còn lại chi từ nguồn vốn năm 2022 đã tạm ứng cho các công trình được chuyển nguồn sang năm 2023 để thanh toán hoàn ứng và nguồn vốn năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 (*chi tiết phụ lục số 02 kèm theo*).

- Chi thường xuyên ngân sách huyện bằng 50,6% dự toán: ngoài việc đảm bảo các khoản chi cho con người, chi hoạt động nghiệp vụ theo định mức khoán chi của các cơ quan, đơn vị. Trong 6 tháng đầu năm, ngân sách huyện đã kịp thời bổ sung kinh phí để các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh, chi đặc thù đã được giao (*chi tiết phụ lục số 03 kèm theo*).

- Chi dự phòng ngân sách huyện bằng 17,3% dự toán gồm: Kinh phí phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, để mua thuốc diệt chuột hỗ trợ cho các xã, thị trấn bảo vệ sản xuất năm 2023, tham gia lễ hội mùa Xuân Côn Sơn-Kiếp Bạc, kinh phí Văn phòng Huyện ủy, để Ban Dân vận Huyện ủy tổ chức hội nghị tiếp xúc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân và triển khai thực hiện công việc đột phá năm 2023, kinh phí phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, phục vụ tổ chức lễ tiếp nhận tài trợ công trình trường THCS Nguyễn Lương Bằng, kinh phí Phòng Văn hóa Thông tin huyện, Trung tâm VH TT huyện phục vụ tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam tỉnh Hải Dương tại huyện Thanh Miện năm 2023 và một số nhiệm vụ phát sinh đột xuất của cơ các quan...

2.2. Chi ngân sách xã

Tổng chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm ước bằng 50,3% so với dự toán huyện giao; trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản bằng 52,1%; chi thường xuyên bằng 50,6%; chi dự phòng bằng 16,1% so với dự toán năm 2023.

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản ngân sách xã bằng 52,1% dự toán chủ yếu là do: các xã, thị trấn chi từ nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất, tiền đất tái định cư được điều tiết trong 6 tháng đầu năm; từ nguồn vốn ngân sách huyện cấp bổ sung xã Ngô Quyền chi trả chi phí bồi thường GPMB xây dựng HTKT điểm dân cư thôn Phạm Lý, thôn Phạm Tân; các xã, thị trấn thanh toán giá trị xây dựng các công trình từ nguồn vốn năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023.

- Chi thường xuyên ngân sách xã bằng 50,6% dự toán là do: ngoài việc chi từ dự toán kinh phí được giao đầu năm; các xã, thị trấn đã chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu ngân sách huyện hỗ trợ thực hiện hỗ trợ mô hình sản xuất thử, trình diễn giống lúa mới, thực hiện mô hình cấy máy bằng mạ khay vụ Xuân năm 2023 là 189,7 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí các xã, thị trấn phục vụ công tác định danh điện tử thực hiện Đề án 06 là 170 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo công khai kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách hai cấp 6 tháng đầu năm năm 2023, huyện Thanh Miện./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: TCKH.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Hồng Thiệp